TAND HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 06/2019/HSST.
Ngày 21/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Chinh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thơm; bà Lê Thị Hồng Vinh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuấn – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21/01/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 194/2018/TLST-HS ngày 03/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS ngày 07/01/2019 đối với các bị cáo:

1. Ngô Đình T - Giới tính: Nam; Sinh năm: 1992; Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; con ông: Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Hoàng Thị O; Con: Có 01 con; tiền sự: không.

- Tiền án:

+ Ngày 25/7/2013, bị TAND huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 09/4/2014, chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 24/4/2015, bị TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản . Ngày 10/7/2016, chấp hành xong hình phạt tù.

- Nhân thân:

+ Tại bản án số 05/2018/HSST , ngày 19/12/2018, bị Tòa án thị xã Từ Sơn xử 40 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. (Án đã có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Tuyến)

+ Ngày 21/11/2018, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội Trộm cắp tài sản.

- Bị cáo bị tạm giam trong một vụ án khác. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

2. Trần Văn T - Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989 tại: Nơi cư trú: thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Con ông: Trần Văn H và bà Phạm Thị L Vợ, con: chưa có. Tiền sự: không.

- Tiền án: Ngày 14/9/2015, bị TAND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản. Ngày 26/11/2017, chấp hành xong hình phạt tù.

- Nhân thân:

+ Tại bản án số 05/2018/HSST , ngày 19/12/2018, bị Tòa án thị xã Từ Sơn xử 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. (Bị cáo kháng cáo)

+ Ngày 21/11/2018, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội Trộm cắp tài sản.

- Bị cáo bị tạm giam trong một vụ án khác. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

3. Nguyễn Văn C - Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990 tại: Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 6/12; Con ông: Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân: ngày 21/11/2018, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội Trộm cắp tài sản.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

Người bị hại: Anh Ma Ngọc H – sinh năm 1999; Trú tại: N, xã Y, huyện B, tỉnh Bắc Cạn.(Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T, Sinh năm 1998; Trú tại: N, xã Y, huyện B, tỉnh Bắc Cạn.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 05/9/2018, khi Trần Văn T đang chơi

ở nhà của Nguyễn Văn C thì Ngô Đình T gọi điện rủ T đi trộm cắp xe mô tô. T đồng ý và rủ C cùng đi. C đồng ý. C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 29N1-531.32 (xe của T đi đến nhà C) chở T đến cổng trường Cao đẳng Bắc Hà ở xã Tam Sơn, thị xã Từ Sơn để đón T. Cường điều khiển xe mô tô chở T và T đi sang huyện Yên Phong tìm ai có sơ hở để trộm cắp xe mô tô. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực thôn Ấ, xã Y, huyện Yên Phong thì T bảo C dừng lại để T đi bộ quanh các khu nhà trọ tìm sơ hở trộm cắp xe mô tô, còn C và T điều khiển xe đi lòng vòng để tìm sơ hở trộm cắp xe mô tô. Khoảng 20 phút sau, T đi đến khu nhà trọ của chị Nghiêm Thị H ở thôn Ấ thì phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, sơn màu đen, biển kiểm soát 97B1-711.12 của anh Ma Ngọc H (chiếc xe này anh H mượn của anh Nguyễn Văn T ở cùng thôn) để ở sân khu trọ. Thấy không có người trông coi nên Tuyến nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. T gọi điện cho T quay lại đón. T đi đến vị trí để chiếc xe mô tô của anh H kiểm tra thì thấy không khóa cổ, khóa càng nên đã dắt chiếc xe trên ra cổng khu nhà trọ. Khi ra đến cổng thì C và T cũng đi đến. T bảo T ngồi lên chiếc xe vừa trộm cắp được còn T điều khiển chiếc xe Yamaha Exciter đèo C ngồi sau dùng chân phải đẩy chiếc xe mô tô do T điều khiển đi về thị xã T. Khi đi đến khu vực xã T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh thì bị lực lượng Công an xã Tam Sơn phát hiện, kiểm tra, bắt giữ được T và T, còn C chạy thoát được.

Sau khi phát hiện bị mất xe, ngày 20/9/2018, anh Ma Ngọc H có đơn trình báo sự việc gửi Công an huyện Yên Phong.

Ngày 20/9/2018, Nguyễn Văn C đến Công an huyện Yên Phong đầu thú và khai báo về hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 91/KL-ĐG ngày 28/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: 01 chiếc xe mô tô Honda Winner, sơn màu đen, biển kiểm soát 97B1-711.12 có giá trị tại thời điểm trộm cắp là 30.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 193/CT-VKSYP ngày 29/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố Ngô Đình T, Trần Văn T và Nguyễn Văn C có hành vi và lý lịch nêu trên về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo theo Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng và khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút

ngày 05/9/2018, tại khu nhà trọ của chị Nghiêm Thị H ở thôn Ấ, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, Ngô Đình T, Trần Văn T và Nguyễn Văn C đã trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, sơn màu đen, biển kiểm soát 97B1-711.12 của anh Ma Ngọc H.

Anh Ma Ngọc H là người bị hại, vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/9/2018, tại khu nhà trọ của chị Nghiêm Thị H ở thôn Ấ, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, Ngô Đình T, Trần Văn T và Nguyễn Văn C đã trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, sơn màu đen, biển kiểm soát 97B1-711.12 của anh, chiếc xe này anh mượn của anh Nguyễn Văn T, nay cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh T, anh không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì và đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Anh có cho anh H ở cùng thôn với anh mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, sơn màu đen, biển kiểm soát 97B1-711.12 đã bị kẻ gian lấy mất, nay anh đã nhận lại tài sản là chiếc xe trên, anh không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Ngô Đình T , Trần Văn T và Nguyễn Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tuyến từ 30 đến 34 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 40 tháng tù tại Bản án số 05/2018/HSST ngày 19/12/2018 của TAND Tx Từ Sơn, bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai bản án là 70 đến 74 tháng tù.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo T từ 18 đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật; Hình sự xử phạt bị cáo C từ 14 đến16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/9/2018, tại khu nhà trọ của chị Nghiêm Thị H ở thôn Ấp Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, Ngô Đình T, Trần Văn T và Nguyễn Văn C đã trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, sơn màu đen, biển kiểm soát 97B1-711.12 của anh Ma Ngọc H. Trị giá chiếc xe mô tô mà T và C trộm cắp là 30.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản, phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Riêng bị cáo T, ngày 20/5/2018 và ngày 02/7/2018 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, hành vi này đã được Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn xử phạt 40 tháng tù tại Bản án số 05/2018/HSST ngày 19/12/2018, Bản án này xác định bị cáo là tái phạm nguy hiểm, án đã có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo T, nên bị cáo bị coi là tái phạm nguy hiểm đối với hành vi tại lần phạm tội này. Do vậy tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đã thay đổi truy tố đối với bị cáo T sang điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với pháp luật, nên cần chấp nhận đối với thay đổi này đối với bị cáo Tuyến.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Yên Phong, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Do vậy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo chỉ mang tính giản đơn, không có yếu tố tổ chức bởi lẽ, trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ từ trước. Tuy nhiên đánh giá vai trò của từng bị cáo với tính chất, mức độ tham gia trong vụ án thì thấy: Trong vụ án này bị cáo T là người có vai trò cao nhất. Bị cáo trực tiếp gọi điện thoại cho T rủ đi trộm cắp, đồng thời T là người trực tiếp vào trộm cắp xe mô tô của anh H. Đối với bị cáo T và bị cáo C, hai bị cáo này có vai trò ngang nhau. Cả hai bị cáo cùng T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng:

Đối với bị cáo T: Bị cáo thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản tại các huyện trong tỉnh Bắc Ninh. Hiện bị cáo có 02 tiền án: Tại Bản án số 49 ngày 25/7/2013 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 09/4/2014 Tuyến chấp hành xong hình phạt tù; Tại Bản án số 22 ngày 24/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 10/7/2016 T chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo không lấy những đó làm bài học mà vẫn lao vào con đường phạm tội. Ngày 19/12/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã từ sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 40 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; án đã có hiệu lực đối với bị cáo T, nên cần phải tổng hợp hình phạt với bản án lần này.

Đối với bị cáo T: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 19/12/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã từ sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản tại các huyện khác trong tỉnh Bắc Ninh. Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 32 ngày 14/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 36 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Đến ngày 26/11/2017 chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Đối với bị cáo C: Bị cáo là người không có tiền án tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên ngoài lần phạm tội trên địa bàn huyện Yên Phong Bị cáo thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản tại các huyện khác trong tỉnh Bắc Ninh. nên cần phải xử nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy: Quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Do vậy cả 03 bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo T có bố đẻ là thương binh hạng 3/4; Bị cáo C sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên bị cáo T, C được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án này cần thiết phải cách ly cả ba bị cáo T, T, C ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có đủ điều kiện cải tạo các bị cáo thành người tốt.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS các bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Nhưng xét nghề nghiệp, thu nhập của các bị cáo không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho anh T, anh T và anh H không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Liên quan trong vụ án: Đối với 2 chiếc điện thoại mà các bị can Ngô Đình T và Trần Văn T dùng để trao đổi việc rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô. Các bị cáo khai đã làm rơi khi bị lực lượng Công an xã Tam Sơn bắt, không biết rơi ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ truy tìm.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 29N1-531.32 mà các bị cáo dùng để đi trộm cắp tài sản: Qua xác minh, các bị cáo khai nhận trộm cắp chiếc xe trên ở địa bàn huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Thị xã Từ Sơn đã có Công văn và bàn giao chiếc xe trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ để điều tra làm rõ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Đình T, Trần Văn T, Nguyễn Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Đình T 34 (Ba mươi bốn) tháng tù. Tổng hợp với 40 (Bốn mươi) tháng tù tại bản án số 05/2018/HSST ngày 19/12/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 74 (Bẩy mươi bốn) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam của bản án 05/2018/HSST ngày 19/12/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn ngày 07/9/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/9/2018. Tạm giam bị cáo Nguyễn Văn C 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST

Các bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Tòa án, VKS tỉnh.
- VKS, CA, THADS huyện Yên Phong.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.